TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HSST
Ngày: 12/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Quyền
2. Ông Dương Đức Chung

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Đào Việt Yên- Kiểm sát viên.

Ngày 12/6/2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/HSST ngày 02/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Đặng Văn H; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh năm 1993. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 8, xã Vạn Th, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng Văn D và con bà Lê Thị Ph. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2024 tại nhà giữ Công an thành phố Phổ Phổ Yên đến nay.*(Có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993

Địa chỉ : Xóm Cồn N, xã Nghĩa Kh, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1980. Địa chỉ: Xóm Đồng Đ, xã Nghĩa Kh, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn D, sinh năm 1963. Địa chỉ: Xóm 8, xã Vạn Th, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người làm chứng: Bà Trần Thị L, sinh năm 1973

Địa chỉ: TDP Đại X, phường Bãi B, thành phố PY, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đặng Văn H là người không có công việc ổn định. Khoảng đầu tháng 9 năm 2020, H đến thị xã (nay là thành phố) Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên để xin viêc làm nên thuê 01 phòng trọ của nhà bà Trần Thi L, tại tổ dân phố Đại Xuân, phường Bãi Bông, thành phố Phổ Yên. Sáng ngày 13/9/2020, H từ phòng trọ đi bộ ra ngoài, khi đi qua cổng nhà trọ thì H nhặt được 01 chiếc ví da màu đen, lúc này không có ai ở đó nên H đi đến nhặt chiếc ví lên kiểm tra thì thấy bên trong ví có 150.000đồng tiên mặt và một số giấy tờ cá nhân của anh Nguyễn Văn Th. H lấy số tiền 150.000 đồng cất vào trong túi quần rồi cầm chiếc ví quay lại phòng trọ cất giấu ở dưới chiếc gối đầu giường ngủ, sau đó H đi nộp hồ sơ xin việc, Đến khoảng 10 giờ cùng ngày H đi về phòng trọ lấy chiếc ví ra kiểm tra thì thấy bên trong có: 01 Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe 01 thẻ ATM và 01 thẻ tập gym (đều mang tên Nguyên Văn Th). Sau khi xem xong các giấy tờ trên H cất giấu tại phòng trọ. Ngày 23/9/2020, H lấy chiếc thẻ ATM trong ví của anh Th ra kiểm tra thì thấy chiếc thẻ ATM của ngân hàng SHINHAN BANK, lúc này H này sinh ý định mang thiếc thẻ ATM ra cây ATM kiểm tra xem có tiền không. Sau đó, Hài cầm chiếc ví đến cây ATM của ngân hàng SHINHAN BANK ở gần cầu vượt trên đường Lý Nam Đế thuộc phường Đồng Tiến, thành phố Phố Yên. Khi đến nơi, H lấy thẻ ATM của anh Th nhét vào để đăng nhập mật khẩu, H nhập ba lần, một là ngày, tháng, năm sinh trên chứng minh thư, hai là nhập 06 số cuối của giấy phép lái xe và ba là 06 số cuối của chứng minh nhân dân. H thao tác ba lần như trên đến lần thứ ba thì mở được mật khẩu của thẻ ATM, H không nhớ thứ tự đăng nhập của ba lần trên và cũng không nhớ mật khẩu đăng nhập. Khi mở được mật khẩu, số tiền trong tài khoản hiển thị trên màn hình H nhìn thấy có khoảng 8.500.000 đồng, H thực hiện thao tác rút tiền 02 lần thì được tổng số tiền là 6.000.000 đồng. Sau đó H lấy thẻ ATM ra cất vào ví rồi đi về phòng trọ, đi được khoảng 50 mét thì H lấy chiếc thẻ ATM trong ví, còn giấy tờ và ví da H vứt ngoài đường. Khi về đến phòng trọ, H thuê xe taxi đi đến thành phố Thái Nguyên rồi đi vào 01 cây ATM, gần đường tròn thành phố, tại đây H tiếp tục sử dụng chiếc thẻ ATM của anh Th và rút được số tiền khoảng 2.400.000 đồng, Do lần rút tiền trước, khi đăng nhập được mật khẩu, H đã ghi nhớ bằng cách bám 06 số mật khẩu vào điện thoại của H rồi bấm gọi. Rút được tiền H cất giấu vào trong túi quản rồi bỏ đi chơi, thẻ ATM thì H để tại cây ATM không lấy lại nữa. Số tiền H trộm cắp được H sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Sáng ngày 14/9/2020, anh Nguyễn Văn Th chuẩn bị đi làm thì phát hiện không thấy chiếc ví đựng tiền và giấy tờ tùy Th, thẻ ngân hàng của mình đâu, sau đó có tìm kiếm ở quanh khu vực phòng trọ nhưng không thấy. Đến ngày 29/9/2020, anh Th goi điện đến ngân hàng SHINHAN BANK để khóa thẻ ngân hàng thì được thông báo số dư trong tài khoản còn hơn 20.000 đồng, lúc này anh Th biết đã bị người khác chiếm đoạt số tiền trong tài khoản. Đến ngày 01/10/2020, anh Th đến ngân hàng SHINHAN BANK đẻ nhờ kiểm tra hệ thống giao dịch thì được ngân hàng cung cấp 01 đoạn video vào ngày 23/9/2020, ghi lại hình ảnh một người nam giới thực hiện rút tiền trong thẻ ngân hàng của anh Th tại cây ATM của ngân hàng SHINHAN BANK, địa chỉ đường Lý Nam Đế, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Qua xem video, hình ảnh do ngân hàng cung cấp, anh Th thấy người rút tiền của mình, có đặc điểm giống với Đặng Văn H, là người ở trọ bên cạnh phòng mình. Anh Th đã cho bà Trần Thị L, là chủ khu nhà trọ anh Th đang ở xem video, hình ảnh người nam giới rút tiền, bà L cũng nhận thấy người nam giới này có dáng người giống với H và mặc chiếc áo sơ mi giống với chiếc áo H mặc hàng ngày. Ngày 02/10/2020, anh Th đã trình báo sự việc đến Công an phường Bãi Bông, thành phố Phổ Yên đề nghị giải quyết. Đến ngày 18/12/2020 Công an phường Bãi Bông đã chuyển hồ sơ, tài liệu vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 21/12/2020, anh Th cung cấp cho Cơ quan điều tra: 01 Giấy CMND số 187316598 mang tên Nguyễn Văn Th và 01 đĩa DVD bên trơng có lưu trữ đoạn vỉ deo hình ảnh của Đặng Văn H.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn H đã khai nhận toàn bộ hành ví của mình, lời khai nhận của H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 Giấy CMND số 187316598 mang tên Nguyễn Văn Th, Cơ quan điều tra trả lại cho chị Nguyễn Thị Tuyết (là chị gái của Th được Th ủy quyền) quản lý.

- 01 đĩa DVD bên trong có lưu trữ đoạn vi deo hình ảnh của Đặng Văn H (niêm phong kí hiệu "MĐ") được chuyền theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Th được bố H là ông Đặng Văn D bồi thường số tiền H đã chiếm đoạt nên anh Th nên không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 78/CT- VKSPY, ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả và rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Văn D trình bày không yêu cầu H pH trả số tiền ông đã bồi thường cho bị hại thay H

Kết thúc phần xét hỏi, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy CMND số 187316598 mang tên Nguyễn Văn Th, Cơ quan điều tra trả lại cho Đặng Văn H (chị Nguyễn Thị Tuyết người được anh Th ủy quyền nhận thay) quản lý.

- 01 đĩa DVD bên trong có lưu trữ đoạn vi deo hình ảnh của Đặng Văn H (niêm phong kí hiệu "MĐ") được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định .

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ

vụ án. Do vậy, hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do hám lợi bất chính nên sau khi nhặt được chiếc thẻ ATM của anh Nguyễn Văn Th, Đặng Văn H không trả lại mà lén lút trộm cắp rút số tiền này ra để tiêu, cụ thể: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 54 phút đến 14 giờ 55 phút ngày 23/9/2020, tại cây ATM của ngân hàng SHINHAN BANK thuộc khu vực đường Lý Nam Đế, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Đặng Văn H đã có hành vi dùng thẻ ATM của anh Nguyễn Văn Th rút tiền 02 lần tiền từ tài khoản của anh Nguyễn Văn Th được số tiền 6.000.000 đồng và từ 15 giờ 25 phút đến 15 giờ 27 phút ngày 23/9/2020, tại cây ATM TNG của ngân hàng ABBANK thuộc khu vực phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, Đặng Văn H tiếp tục rút tiền 03 lần từ tài khoản của anh Nguyễn Văn Th được 2.550.000 đồng. Tổng 02 lần H trộm cắp được của anh Nguyễn Văn Th là 8.550.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự đến nay đã giải quyết xong không ai có yêu cầu gì khác.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo trộm cắp 02 lần tiền của anh Th, lần thứ nhất 6.000.000đ và lần thứ hai 2.550.000đ, do vậy bị cáo pH chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

Nội dung Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4].Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân Th và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng:

Xét tính chất của vụ án là ít trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần pH được xử lý nghiêm bằng pháp luật Hình sự để giao dục riêng và ngăn ngừa phạm tội chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân Th, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân Th tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự phạm vì thiếu ý thức rèn luyện bản Th, hám lời bất chính đã đưa bị cáo đến con đường phạm tội này. Do vậy, thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trong, hơn nữa trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, không quanh co đổ lỗi cho người khác gây khó khăn cho các cơ quan tố

tụng trong việc điều tra làm rõ hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho bị hại nên được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo không có mặt tại nơi đăng ký tạm trú và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, cơ quan điều tra không triệu tập được H đến làm việc nên đã ra quyết định truy nã. Từ những nhận định trên, với nhân Th, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt phù hợp để bị cáo có cơ hội sửa chữa, làm lại cuộc đời.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp được hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[5]Về hình phạt bổ sung: Xét nhân Th và điều kiện kinh tế của bị cáo thấy: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, tại phiên tòa, bị cáo khai không có tài sản riêng, nên không cần thiết pH áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6]Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tiền bồi thường, khắc phục hậu quả nên không có yêu cầu gì khác. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đặng Văn D đã tự nguyện bồi thường thay H số tiền này và cũng không có yêu cầu gì khác. Phần trách nhiệm dân sự đến nay đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự thấy: Đối với 01 Giấy CMND số 187316598 mang tên Nguyễn Văn Th là giấy tờ tùy Th của anh Th, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho anh Nguyễn Văn Th (chị Nguyễn Thị Tuyết người được Th ủy quyền nhận thay) quản lý là có căn cứ. Đối với 01 đĩa DVD bên trong có lưu trữ đoạn vi deo hình ảnh của Đặng Văn H (niêm phong kí hiệu "MĐ") là một trong những căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo được chuyển theo hồ sơ vụ án nên không xử lý đối với vật chứng này.

[8]Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, tài khoản Zalo có tên "Minh Quang" nhắn tin cho anh Th yêu cầu anh Th đưa cho người này số tiền 1.050.000 đồng để lấy lại được giấy tờ. Quá trình điều tra chưa làm rõ được chủ tài khoản trên là ai nên Cơ quan điều tra

tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với số tiền 150.000 đồng mà H khai nhận đã chiếm giữ, sử dụng của anh Th khi nhặt được chiếc ví, đại điện theo ủy quyền của anh Th không có yêu cầu trả lại. Hành vi này của H không cầu thành tội "Chiếm giữ trái phép tài sản" nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b,i s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1.Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản".* Xử phạt Đặng Văn H 07 (bẩy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố PY;
- Công an thành phố PY
- Chi cục THADSTPPY;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận